

Số: 27 /2019/TT-BTNMT

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2019

## **THÔNG TƯ**

### **Quy định phương tiện, thiết bị kỹ thuật của Thanh tra tài nguyên và môi trường**

*Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;*

*Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2009/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Thanh tra tài nguyên và môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra;*

*Căn cứ Nghị định số 97/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2011 của Chính phủ về thanh tra viên, cộng tác viên thanh tra;*

*Căn cứ Nghị định số 07/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;*

*Theo đề nghị của Chánh Thanh tra Bộ và Vụ trưởng Vụ Pháp chế;*

*Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông tư quy định phương tiện, thiết bị kỹ thuật của Thanh tra tài nguyên và môi trường.*

## **Chương 1.**

### **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định về phương tiện, thiết bị kỹ thuật của lực lượng Thanh tra tài nguyên và môi trường.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Thông tư này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân thuộc lực lượng Thanh tra tài nguyên và môi trường, bao gồm: Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường, các đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường được giao thực hiện chức

năng thanh tra chuyên ngành; Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Sở Tài nguyên và Môi trường) và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

### **Điều 3. Nguyên tắc chung**

1. Cán bộ, công chức thuộc lực lượng Thanh tra tài nguyên và môi trường khi làm nhiệm vụ được sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật để tác nghiệp. Nghiêm cấm việc cho thuê, cho mượn các phương tiện, thiết bị kỹ thuật để dùng vào mục đích khác.

2. Cán bộ, công chức thuộc lực lượng Thanh tra tài nguyên và môi trường có trách nhiệm giữ gìn, bảo quản các phương tiện, thiết bị kỹ thuật để làm nhiệm vụ. Nếu để mất, hư hỏng phải báo cáo ngay cơ quan và chịu mọi trách nhiệm về hậu quả xảy ra trừ trường hợp bất khả kháng; trường hợp chuyển công tác, nghỉ chế độ hoặc bị kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc phải giao lại cho cơ quan thanh tra các phương tiện, thiết bị được giao quản lý, sử dụng.

## **Chương 2.**

### **PHƯƠNG TIỆN, THIẾT BỊ KỸ THUẬT CỦA LỰC LƯỢNG THANH TRA TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

#### **Điều 4. Phương tiện, thiết bị kỹ thuật**

1. Phương tiện, thiết bị kỹ thuật phục vụ cho hoạt động của lực lượng Thanh tra tài nguyên và môi trường bao gồm:

a) Phương tiện: Là xe ô tô chuyên dùng màu xanh đen, trong cabin có vị trí gắn các thiết bị chuyên dụng khác, hai bên cửa xe được gắn biển hiệu nhận biết (lô gô theo mẫu Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này);

b) Các thiết bị kỹ thuật, gồm: Máy bộ đàm, máy ảnh, máy ghi âm, máy tính xách tay, máy camera chuyên dụng và các thiết bị kỹ thuật khác theo yêu cầu nghiệp vụ của từng chuyên ngành tài nguyên và môi trường (đất đai; môi trường; tài nguyên địa chất, khoáng sản; tài nguyên nước; khí tượng thủy văn; biến đổi khí hậu; đo đạc và bản đồ; viễn thám; quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển và hải đảo).

Theo từng chuyên ngành, từng cấp thanh tra, cấp có thẩm quyền quyết định việc trang bị phương tiện, thiết bị kỹ thuật cho phù hợp với hoạt động của các đơn vị Thanh tra tài nguyên và môi trường. Riêng đối với thiết bị kỹ thuật đo lường phải đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo quy định của pháp luật về đo lường.

2. Ngoài những phương tiện, thiết bị kỹ thuật quy định tại Khoản 1 Điều này, khi tiến hành thanh tra và trong trường hợp cần thiết, cơ quan thanh tra được sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật khác theo quy định của pháp luật.

### **Điều 5. Định mức về xe chuyên dùng**

1. Đối với Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành thì việc trang bị xe theo định mức thỏa thuận với Bộ Tài chính và do Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quyết định sau khi có ý kiến bằng văn bản của Bộ Tài chính.

2. Đối với Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định sau khi có ý kiến thống nhất của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp.

### **Điều 6. Chế độ và kinh phí mua sắm, sửa chữa phương tiện, thiết bị kỹ thuật**

1. Giá xe chuyên dùng được xác định khi tổ chức Thanh tra tài nguyên và môi trường lập kế hoạch hoặc lập dự án mua sắm, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Việc mua xe chuyên dùng cho tổ chức Thanh tra tài nguyên và môi trường thực hiện theo quy định về việc mua sắm tài sản do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.

2. Kinh phí mua sắm, sửa chữa phương tiện, thiết bị kỹ thuật của Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường; các đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của Bộ Tài nguyên và Môi trường hoặc theo đề án, dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và từ nguồn thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách.

3. Kinh phí mua sắm, sửa chữa phương tiện, thiết bị kỹ thuật của Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của Sở Tài nguyên và Môi trường và từ nguồn thu hồi phát hiện qua công tác thanh tra đã thực nộp vào ngân sách.

4. Việc lập dự toán, thẩm định và tiến hành mua sắm, sửa chữa phương tiện, thiết bị kỹ thuật quy định tại Điều này được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

## **Chương 3.**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 7. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18 tháng 02 năm 2020. Thông tư số 29/2012/TT-BTNMT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định phương tiện, thiết bị kỹ thuật của Thanh tra tài nguyên và môi trường hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài nguyên và

Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Bộ Tài nguyên và Môi trường để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung./.

**Nơi nhận:**

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao;
- Tòa án nhân dân Tối cao;
- UBTU Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường: Bộ trưởng, các Thứ trưởng, các đơn vị thuộc Bộ, công TTĐT Bộ;
- Sở TN&MT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công báo; Công thông tin điện tử Chính phủ;
- Lưu: VT, TTr, (400).

*h* *nk*

**KT.BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Lê Công Thành**

**Phụ lục**  
**Lô gô Thanh tra tài nguyên và môi trường**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số /2019/TT-BTNMT ngày tháng năm 2019  
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

